

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN C
TỈNH TUYÊN QUANG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: **61/2022/HS-ST**
Ngày 29/8/2022

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN C, TỈNH TUYÊN QUANG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Lê Tuấn Tú.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Bà Lê Thị Thanh Tâm.

2. Ông Lý Văn Tòng.

- Thư ký phiên tòa: Bà Hứa Thị Hạnh, Thư ký Tòa án nhân dân huyện C, tỉnh Tuyên Quang;

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện C, tỉnh Tuyên Quang tham gia phiên tòa: Ông Hoàng Minh Tú, Kiểm sát viên.

Ngày 29 tháng 8 năm 2022, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện C, tỉnh Tuyên Quang xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 54/2022/TLST-HS ngày 10/8/2022 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 60/2022/QĐXXST-HS ngày 16/8/2022 đối với bị cáo:

Lại Hợp P, tên gọi khác: Không; sinh ngày 14/01/1962 tại huyện Đ, tỉnh Thái Bình;

Nơi cư trú: Thôn T, xã Y, huyện C, tỉnh Tuyên Quang; quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Không; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hóa: Lớp 6/10; con ông Lại Hợp T (đã chết) và bà Phạm Thị Q (đã chết); anh, chị, em ruột: Có 08 anh chị em, bị cáo là thứ năm; vợ Ma Thị N, sinh năm 1961; con: Có 02 con, lớn nhất sinh năm 1985, nhỏ nhất sinh năm 1986;

Tiền án; tiền sự: Không;

Nhân thân: Bản án số 30-ST ngày 07/6/1996 của Tòa án nhân dân huyện C, tỉnh Tuyên Quang xử phạt 09 tháng tù cho hưởng án treo, thử thách 24 tháng về tội Đánh bạc.

Bị bắt tạm giữ từ ngày 07/5/2022 đến ngày 13/5/2022, hiện đang bị áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú. *Có mặt tại phiên tòa.*

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 14 giờ 30 phút, ngày 07/5/2022, Lại Hợp P, sinh năm 1962; trú tại thôn T, xã Y, huyện C, tỉnh Tuyên Quang đi bộ sang huyện C, tỉnh Bắc Kạn mục đích tìm mua Heroine về sử dụng. Khi đến khu vực gần chân đèo K, thuộc xã Y, huyện C, Phòng mua được 02 gói Heroine đều có đặc điểm bên ngoài gói bằng nilon màu trắng, có chữ màu xanh, tiếp đến là lớp giấy bạc màu vàng, trong cùng là chất bột màu trắng là Heroine, với giá 200.000 đồng của một người đàn ông không quen biết. Mua được Heroine, P cất giấu vào túi áo ngực bên trái đang mặc rồi đi về nhà. Trên đường về, P vào khu vực vắng người lấy 01 gói Heroine mua được nêu trên đem ra sử dụng một ít bằng cách đốt hít vào cơ thể, số còn lại P gói lại cất giấu như cũ rồi tiếp tục đi về nhà. Đến 17 giờ 10 phút cùng ngày khi P đi đến khu vực đèo K, thuộc thôn T, xã Y, huyện C thì gặp tổ công tác Công an huyện C nghi P có hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy, tổ công tác đã yêu cầu Phòng đến trụ sở Ủy ban nhân dân xã Y, huyện C để làm việc. Quá trình làm việc P đã tự giác lấy trong túi áo ngực bên trái 02 gói Heroine có đặc điểm nêu trên giao nộp cho tổ công tác. Tổ công tác đã tiến hành lập biên bản bắt người phạm tội quả tang, thu giữ toàn bộ vật chứng.

Biên bản xét nghiệm tìm chất ma túy hồi 20 giờ 20 phút ngày 07/5/2022, tại Công an huyện C đối với Lại Hợp P, kết quả: (+) Dương tính có chất ma túy trong cơ thể.

Tại Kết luận giám định số 528/GĐ-KTHS ngày 12/5/2022 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Tuyên Quang, kết luận: Mẫu vật gửi giám định là chất ma túy (loại Heroine), khối lượng 0,230g (*Không thấy hai ba không gam*).

Cáo trạng số 58/CT-VKSCH ngày 08/8/2022 của Viện kiểm sát nhân dân huyện C, tỉnh Tuyên Quang truy tố Lại Hợp P về tội: “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*” theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật Hình sự.

Kết thúc phần xét hỏi, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Chiêm Hóa, tỉnh Tuyên Quang giữ nguyên quyết định truy tố về tội danh, điều luật đã nêu trong cáo trạng và đề nghị Hội đồng xét xử:

Về tội danh: Đề nghị tuyên bố bị cáo Lại Hợp P phạm tội “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*”.

Về hình phạt chính: Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38 của Bộ luật Hình sự, đề nghị xử phạt bị cáo Lại Hợp P từ 01 năm 02 tháng đến 01 năm 06 tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày bị cáo chấp hành án, được trừ thời gian tạm giữ (từ ngày 07/5/2022 đến ngày 13/5/2022).

Về hình phạt bổ sung phạt tiền: Bị cáo tàng trữ trái phép chất ma túy không vì mục đích vụ lợi, không có tài sản riêng có giá trị, nên không đề nghị áp dụng hình phạt bổ sung phạt tiền đối với bị cáo.

Về vật chứng vụ án: Đề nghị áp dụng Điều 47 Bộ luật Hình sự, Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự, tịch thu tiêu hủy số ma túy đã thu giữ của Lại Hợp P, được niêm phong có chữ ký xác nhận của Lại Hợp P, thành phần tham gia và 05 hình dấu của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Tuyên Quang.

Đối với người đàn ông bán Heroine cho Lại Hợp P quá trình điều tra không xác định được tên, tuổi, địa chỉ cụ thể nên không có căn cứ xem xét.

Đối với hành vi sử dụng trái phép chất ma túy của Lại Hợp P, Công an huyện C, tỉnh Tuyên Quang đã xử phạt vi phạm hành chính, nên không đề nghị xem xét.

Đề nghị buộc bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm và tuyên quyền kháng cáo bản án theo quy định của pháp luật.

Tại phiên tòa bị cáo Lại Hợp P đã thành khẩn khai nhận hành vi phạm tội của mình như nội dung cáo trạng đã nêu. Xác định đã có hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy, không có ý kiến tranh luận với luận tội của Viện kiểm sát. Nói lời sau cùng bị cáo đã nhận thức được hành vi của mình là vi phạm pháp luật đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ mức án cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung của vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tố tụng: Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện C, Điều tra viên; Viện kiểm sát nhân dân huyện C, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện là hợp pháp, phù hợp theo quy định của pháp luật.

[2] Về hành vi phạm tội của bị cáo: Tại phiên tòa cũng như tại Cơ quan điều tra, bị cáo đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình đúng như nội dung cáo trạng truy tố. Lời khai của bị cáo phù hợp các tài liệu khác có trong hồ sơ vụ án. Có đủ căn cứ để kết luận: Ngày 07/5/2022 bị cáo Lại Hợp P đã có hành vi tàng trữ trái phép 02 gói ma túy, loại Heroine có khối lượng là 0,230g (*Không phải hai ba không gam*), tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật Hình sự, như vậy cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện C truy tố đối với bị cáo là đúng người, đúng tội, đúng quy định của pháp luật.

[3] Về tính chất, mức độ thực hiện hành vi phạm tội, nhân thân, tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo:

Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội trực tiếp xâm phạm đến các quy định về quản lý đối với các chất gây nghiện của Nhà nước, gây mất ổn định an ninh trật tự tại địa phương. Bị cáo có nhân thân xấu, ngày 07/6/1996 bị Tòa án nhân dân huyện C, tỉnh Tuyên Quang xử phạt 09 tháng tù cho hưởng án treo, thử thách 24 tháng về tội Đánh bạc nhưng bị cáo không coi đó là bài học mà tiếp tục vi phạm, thể hiện sự coi thường pháp luật. Bị cáo là người có đầy đủ năng lực nhận thức, bản thân nhận thức được việc tàng trữ, sử dụng trái phép chất ma túy là vi phạm pháp luật, gây ảnh hưởng xấu đến sức khỏe con người, làm nghiêm trọng thêm tình trạng sử dụng các chất ma túy nhưng vẫn thực hiện hành vi phạm tội với lỗi cố ý nên cần xử phạt bị cáo mức án nghiêm khắc tương xứng với mức độ, hành vi phạm tội của bị cáo.

Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; vợ bị cáo bà Ma Thị N được tặng thưởng huy chương Vì sự nghiệp giáo dục nên bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo quy định tại điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự.

Căn cứ vào tính nguy hiểm cho xã hội của hành vi phạm tội, nhân thân, tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và yêu cầu đấu tranh phòng chống tội phạm chung; nội dung buộc tội, đề nghị của Kiểm sát viên tại phiên tòa cho thấy bị cáo thực hiện hành vi phạm tội với lỗi cố ý, hành vi phạm tội của bị cáo là nghiêm trọng, do đó căn cứ vào Điều 38 Bộ luật Hình sự xử phạt bị cáo mức án tương xứng với mức độ thực hiện hành vi phạm tội, cần cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian để răn đe, cải tạo, giáo dục bị cáo thể hiện tính nghiêm minh của pháp luật, đồng thời làm gương phòng ngừa tội phạm chung.

[4] Về hình phạt bổ sung: Hội đồng xét xử xét thấy bị cáo tàng trữ trái phép chất ma túy không vì mục đích vụ lợi, không có tài sản riêng có giá trị nên không áp dụng hình phạt bổ sung phạt tiền đối với bị cáo.

[5] Về vật chứng của vụ án: Căn cứ Điều 47 Bộ luật Hình sự, Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự: Số ma túy còn lại sau giám định trong 01 bì niêm phong còn nguyên vẹn, mặt sau các mép dán có chữ ký xác nhận của Lại Hợp P cùng các thành phần tham gia và 05 hình dấu của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Tuyên Quang. Mặt trước ghi tang vật vụ Lại Hợp P, giám định ngày 08/5/2022 là vật chứng cấm lưu hành nên cần tịch thu tiêu hủy.

[6] Đối với người đàn ông đã bán ma túy cho bị cáo Lại Hợp P, không xác định được tên, tuổi, địa chỉ nên không có căn cứ xử lý.

Đối với hành vi sử dụng trái phép chất ma túy của Lại Hợp P, ngày 29/7/2022 Công an huyện C đã ban hành Quyết định xử phạt hành chính số 77/QĐ-XPHC, bằng hình thức phạt: Cảnh cáo.

[7] Về án phí và quyền kháng cáo: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm. Bị cáo có quyền kháng cáo bản án theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; các Điều 38, Điều 47 của Bộ luật Hình sự; các Điều 106, 135, 136, 331, 332, 333 Bộ luật Tố tụng hình sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy Ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án.

Về tội danh: Tuyên bố bị cáo Lại Hợp P phạm tội “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*”.

Về hình phạt: Xử phạt bị cáo Lại Hợp P 01 (một) năm 02 (hai) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày bị cáo chấp hành án, bị cáo được khấu trừ thời gian tạm giữ (từ ngày 07/5/2022 đến ngày 13/5/2022).

Về vật chứng: Tịch thu tiêu hủy số ma túy còn lại sau giám định trong 01 bì niêm phong còn nguyên vẹn, mặt sau các mép dán có chữ ký xác nhận của Lại Hợp P, thành phần tham gia và 05 hình dấu của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Tuyên Quang. Mặt trước ghi tang vật vụ Lại Hợp P, giám định ngày 08/5/2022.

Tình trạng vật chứng như biên bản về việc giao, nhận vật chứng, tài sản lập ngày 10 tháng 8 năm 2022 giữa Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện C và Chi cục Thi hành án dân sự huyện .

Về án phí: Bị cáo Lại Hợp P phải chịu 200.000 đồng tiền án phí hình sự sơ thẩm.

Về quyền kháng cáo: Bị cáo có mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Nơi nhận:

- Bị cáo;
- VKSND huyện Chiêm Hóa;
- VKSND tỉnh Tuyên Quang;
- TAND tỉnh Tuyên Quang;
- CQCSĐT CA huyện Chiêm Hóa;
- CQTHAHS CA huyện Chiêm Hóa;
- Chi cục THADS huyện Chiêm Hóa;
- Bộ phận HSNV CA huyện Chiêm Hóa;
- Sở Tư pháp;
- Hồ sơ THAHS;
- Lưu hồ sơ, án văn.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Lê Tuấn Tú

HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
CÁC HỘI THẨM NHÂN DÂN THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Lê Thị Thanh Tâm

Lý Văn Tòng

Lê Tuấn Tú

